

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 80/2023/HNGĐ-ST.
Ngày 24 – 3 – 2023.
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Như Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thu Thúy.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Chí Khánh. Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 42/2023/TLST – HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2023, về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2023/QĐXXST - HNGĐ, ngày 16 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị N.

Địa chỉ: Ấp Long Hải, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Lê Minh K.

Địa chỉ: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện gửi Toà án và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Trương Thị N trình bày: Chị và anh Lê Minh K chung sống với nhau từ năm 2020, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán nhưng không có đi đăng ký kết hôn, thời gian đầu chung sống hạnh phúc, nhưng đến năm 2022 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xảy ra tranh cãi với nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên sống đã ly thân từ cuối năm 2022 đến nay.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Thị K , sinh ngày 04/7/2021. Con chung hiện đang sống chung với chị.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có

Nay chị Trương Thị N yêu cầu giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị N yêu cầu không công nhận chị và anh Lê Minh K là vợ chồng.

Về con chung: Chị Trương Thị N yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh Lê Minh K phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa chị Trương Thị N giữ nguyên yêu cầu như trước đây.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn anh Lê Minh K trình bày: Về việc xác lập quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung như chị Trương Thị N trình bày là đúng sự thật. Thời gian chung sống chị Trương Thị N có về nhà cha mẹ ruột chơi nhưng không về cho đến nay, anh có đến rước về nhưng chị Trương Thị N không đồng ý. Nay anh không đồng ý yêu cầu ly hôn của chị Trương Thị N, vì tình cảm vợ chồng vẫn còn, có thể hàn gắn được. Về con chung anh đồng ý giao cho chị Trương Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh chưa cấp dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa anh Lê Minh K giữ nguyên lời trình bày như trước đây.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trương Thị N và anh Lê Minh K chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2020 trên cơ sở tự nguyện, thời gian chung sống đến nay không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên Tòa xác định quan hệ hôn nhân của anh chị không phải là hôn nhân hợp pháp. Thời gian chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ý kiến trong cuộc sống, không còn quan tâm, chăm sóc nhau như vợ chồng, nay chị Trương Thị N yêu cầu không công nhận chị và anh Lê Minh K là vợ chồng, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình không công nhận chị Trương Thị N và anh Lê Minh K là vợ chồng.

[2] *Về con chung*: Chị Trương Thị N và anh Lê Minh K đều thừa nhận thời gian chung sống có 01 con chung tên Trương Thị K (giới tính nữ), sinh ngày 04/7/2021. Con chung hiện đang sống chung với chị Trương Thị N. Chị Trương Thị N yêu cầu được nuôi con chung, anh Lê Minh K cũng đồng ý giao con chung cho chị Trương Thị N nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quyết định giao con chung cho chị Trương Thị N được quyền nuôi dưỡng. Anh Lê Minh K chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị Trương Thị N chưa có yêu cầu.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Trương Thị N và anh Lê Minh K đều khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình*: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc chị Trương Thị N phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Khoản 2 Điều 53, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Trương Thị N và anh Lê Minh K là vợ chồng.

2. Về con chung: Chị Trương Thị N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Trương Thị K (giới tính nữ), sinh ngày 04/7/2021. Anh Lê Minh K chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do chị Trương Thị N chưa có yêu cầu. Anh Lê Minh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không sống chung với mình mà không ai được quyền cản trở.

3. Án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình: Buộc chị Trương Thị N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Chuyển 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị Trương Thị N đã nộp theo biên lai thu số 0001907 ngày 22/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang thành án phí.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vị Thanh;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- UBND xã Vị Tân;
- UBND ấp Long Hải, thị trấn Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Như Nguyễn